

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH S LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2020/HS-ST

Ngày 27 - 7 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH S LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Văn Kiên.

Ông Tòng Văn Toán.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Điệp – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh S La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:

Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh S La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2020/HSST ngày 03 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2020/HSST-QĐ ngày 15 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Lò Văn S (tên gọi khác: Không), sinh ngày 18/02/2001. Nơi sinh: huyện Sông Mã, tỉnh S La.

Nơi ở và ĐKKHTT: Bản PX, xã CS, huyện Sông Mã, tỉnh S La. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không. Con ông: Lò Văn T1; con bà Lò Thị L1, vợ con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tốt.

Hiện bị cáo đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/3/2020 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Anh Đỗ Văn H, sinh năm 2000, trú tại bản BS, xã B, huyện Sông Mã, tỉnh S La. Có mặt.

Người làm chứng

1. Lò Văn K, sinh năm 2000. (Vắng mặt)

2. Hà Văn T, sinh năm 2000. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

3. Lò Văn V, sinh năm 2002. (Vắng mặt)
4. Lò Văn N, sinh năm 1999. (Vắng mặt)
Cùng trú tại bản N I, xã N, huyện Sông Mã, tỉnh S La.
5. Vì Văn K1, sinh năm 2001. (Có mặt)
Trú tại bản PK, xã NM, huyện Sông Mã, tỉnh S La.
6. Tòng Văn L, sinh năm 1999. (Có mặt)
7. Lò Văn L, sinh năm 2004. (Có mặt)
Cùng trú tại bản L, xã CS, huyện Sông Mã, tỉnh S La.
8. Lò Văn Trọng, sinh năm 2003. Trú tại PX, xã CS, huyện Sông Mã, tỉnh S La. (Có mặt)
9. Lò Văn Ninh, sinh năm 1999 trú tại bản N, xã CS, huyện Sông Mã, tỉnh S La. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/02/2020 Lò Văn L, sinh năm 2004 tổ chức sinh nhật tại nhà ở bản Luẩn, xã CS, L mời người thân trong gia đình, bạn bè trong đó có Đỗ Văn H, Lò Văn K, Lò Văn V, Lành Văn Vân, Lò Văn N, Vì Văn K1, Lò Văn Ninh, Lò Văn T1, Lò Văn D. Tòng Văn L và một số người khác tổ chức sinh nhật tại nhà L 05 mâm cả nhóm ăn đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày sau khi ăn xong L mở nhạc và cùng mọi người nhảy múa, H không tham gia mà đi ra chỗ để xe của H ở lề đường trái đối diện cổng nhà L, một lúc sau K, V, N và Ninh cũng đi ra chỗ H, H nghĩ trong lúc ăn ngồi cùng mâm của K1 thấy K1 hay nhìn mình nên nghĩ là K1 nhìn đều do đó H bảo Ninh vào gọi K1 ra để gặp, K1 vừa đi đến đối diện với H cách khoảng 0,5 mét H dùng tay phải đâm một nhát trúng vào má trái của K1, thấy H đâm K1 nên K, N, V cũng lao vào dùng chân tay đâm K1.

Lúc này L, S, D đang đứng ở sân nhà L thấy K1 bị đánh nên tất cả chạy ra can ngăn thì bị K, V, N dùng tay chân đánh trúng tay L và trúng vào trán trên lông mày trái của K1 gây thương tích nhưng không rõ là ai đánh trúng, T nhìn thấy đánh nhau ở ngoài đường nên chạy ra lao vào dùng tay đánh nhóm của H, sau đó L, D, K1 bỏ chạy về hướng xã Yên Hưng, T chạy về hướng xã N, K, N, V đuổi theo nhóm của K1 khoảng 15m thì không đuổi được quay lại chỗ H đứng cách cổng nhà L khoảng 7m nói chuyện. Lò Văn S thấy bức tức bị nhóm của K đánh vô cớ nên chạy vào bếp nhà L lấy 01 con dao có đầu tày, cán bằng gỗ dài khoảng 30cm đang để ở gần khu vực nấu cơm, (Lúc S cầm con dao bà H (mẹ L) nhìn thấy bà có đuổi theo để lấy lại con dao nhưng không được và nên kêu lên để mọi người biết S cầm dao), S chạy ra đến lề đường Quốc lộ thì bị nhóm của H lao vào dùng chân đạp vào người S nhưng không trúng, S đi giật lùi về hướng xã N - Sông Mã và giơ dao về

phía trước mặt vừa đi vừa khua dao sang hai bên, thấy nhóm của H không đuổi theo đánh nữa nên S dừng tay, H nhìn thấy S không khua dao nữa nên lao đến dùng tay phải túm cổ áo S, tay phải S cầm dao giơ lên chém một nhát theo đường vòng cung từ trên xuống dưới trúng vào mặt trong khủy cánh tay phải của H, sau đó S cầm dao chạy về hướng xã N - Sông Mã nhóm của H đuổi theo nhưng không được nên quay lại chỗ H, còn S chạy đến nhà văn hóa bản Luán, xã CS, S vứt con dao về phía nhà văn hóa rồi đi về nhà.

Đỗ Văn H được mọi người đưa xuống nhà bác sỹ Khởi Mai ở bản L, xã CS sơ cứu rồi tiếp tục đưa xuống Bệnh viện đa khoa huyện Sông Mã sau đó chuyển ra Bệnh viện đa khoa tỉnh S La để điều trị từ ngày 12/02/2020 đến ngày 18/02/2020, đồng thời có đơn đề nghị đến Công an huyện Sông Mã giải quyết.

Tại bệnh án ngoại khoa ngày 18/02/2020 thể hiện tình trạng vào viện của Đỗ Văn H như sau:

Tại khủy tay phải có vết rách da kích thước 05cm, phía bên trong dây thần kinh giữa động mạch cánh tay bị đứt.

Kết luận giám định pháp y số 46/TgT ngày 03/3/2020 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh S La, kết luận:

- + *Sẹo vết thương phần mềm tay phải xấp 02%.*
- + *Đứt thần kinh giữa phải đã khâu phục hồi xấp 12%.*
- + *Đứt động mạch cánh tay phải đã khâu phục hồi xấp 08%.*

Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư 22/2019/TTBYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 20,65% làm tròn số là 21%.

Về vấn đề dân sự: Gia đình hai bên cùng bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng), tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Do hành vi nêu trên bản cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 02 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố bị cáo Lò Văn S về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và không có ý kiến tranh luận về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo.

Người bị hại Đỗ Văn H yêu cầu xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất và cho bị cáo cải tạo tại địa phương, còn trách nhiệm về dân sự bị cáo đã bồi thường xong không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lò Văn S phạm tội Cố ý gây thương tích, áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Giao bị cáo cho UBND xã CS, huyện Sông Mã giám sát trong thời gian chấp hành.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.
- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bị cáo bồi thường xong nên không đặt vấn đề xử lý.

Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: *01 chiếc áo phong cộc tay màu đen trắng, nhãn hiệu VOGUE, áo đã qua sử dụng; 01 quần bò dài màu đen, nhãn hiệu D&G.*

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và không có ý kiến tranh luận về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo.

Người bị hại Đỗ Văn H yêu cầu xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất và cho bị cáo cải tạo tại địa phương, còn trách nhiệm về dân sự bị cáo đã bồi thường xong không yêu cầu bồi thường gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng: Đối với những người làm chứng Lò Văn K, Hà Văn T, Lò Văn V, Lò Văn N và Lò Văn N1 đã được triệu tập hợp lệ nhưng tại phiên tòa vắng mặt không lý do. HĐXX thấy, trong quá trình điều tra những người làm chứng nói trên đã có lời khai cụ thể nên việc vắng mặt của những người làm chứng không gây trở ngại xét xử nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người bị hại, những người làm chứng có mặt tại hiện trường, phù hợp với các dấu vết để lại trên cơ thể người bị hại, kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh S La, như vậy có đủ căn cứ xác định: Ngày 11/02/2020 sau khi ăn cơm uống rượu sinh nhật của Lò Văn L tại bản L, xã CS, đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày Đỗ Văn H nghĩ trong lúc ăn cơm Vì Văn K1 nhìn đều mình nên đã gọi

K1 ra và dùng tay nắm một nhát vào vùng mặt của K1, lúc này Tòng Văn L, Lò Văn D và Lò Văn S nhìn thấy K1 bị H đánh nên đã ra can ngăn thì S bị nhóm của H là Lò Văn K, Lò Văn N, Lò Văn V đánh, S bức tức chạy vào trong bếp của gia đình L lấy 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 30cm cầm chạy ra ngoài đường Quốc lộ thì bị nhóm của H lao vào dùng chân đá nhưng không trúng, S đi giật lùi thì H lao đến dùng tay phải túm cổ áo của S, S giơ dao lên chém trúng vào mặt trong khủy cánh tay phải của H làm đứt dây thần kinh giữa và động mạch cánh tay phải, gây tổn hại sức khỏe cho H là 21%. Hành vi của bị cáo Lò Văn S đã cấu thành tội Cố ý gây thương tích được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự, cụ thể:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

2 Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

*...
đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này ;*

...
[3] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật, giữa bị cáo và bị hại hoàn toàn không có mâu thuẫn gì với nhau do trong lúc can ngăn bạn bị đánh nên bức tức bị cáo đã dùng dao chém bị hại. Tuy nhiên hành vi của bị cáo gây ra cũng do một phần lỗi của người bị hại. Do đó cần có mức án tương xứng với tính chất mức độ của bị cáo gây ra.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, vụ việc bị cáo gây thương tích cho bị hại cũng có một phần lỗi của bị hại đã đánh bị cáo và các bạn bị cáo trước, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đã thực hiện, sau khi phạm tội đã cùng với gia đình thỏa thuận bồi thường toàn bộ chi phí điều trị vết thương, tổn thất về sức khỏe, tinh thần theo yêu cầu của bị hại số tiền 40.000.000 đồng và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đề nghị cho bị cáo cải tạo tại địa phương nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt áp dụng: Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà việc cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, biết tôn trọng pháp luật, sống có ích cho gia đình và xã hội và không gây ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm và an ninh trật tự, an toàn xã hội cũng phù hợp với quan điểm của Viện kiểm sát. Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có đủ điều kiện áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra bị cáo và người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong số tiền 40.000.000 đồng (*bốn mươi triệu đồng*), tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Xét việc thỏa thuận trên là tự nguyện đúng quy định của pháp luật, nên HĐXX cần ghi nhận.

[7] Về vật chứng: 01 chiếc áo phong cộc tay màu đen trắng, nhãn hiệu VOGUE, áo đã qua sử dụng; 01 quần bò dài màu đen, nhãn hiệu D&G là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Các vấn đề liên quan:

- Đối với con dao dài khoảng 30cm bị cáo dùng làm công cụ gây thương tích cho bị hại, sau khi bị nhóm của bị hại đuổi đánh bị cáo vứt bỏ trên đường bỏ chạy trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được, nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét, xử lý.

- Về hành vi của Đỗ Văn H, Lò Văn V, Lò Văn N dùng tay chân đấm, đá K1 gây thương tích nhẹ nhưng không xác định được là ai gây thương tích cho K1, L và K1 L từ chối giám định, không có yêu cầu bồi thường nên không xử lý hình sự đối với H, V, N về tội Cố ý gây thương tích và Lò Văn T có hành vi dùng tay đánh nhóm của H nhưng không gây thương tích cho ai, ngày 28/5/201920 cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đỗ Văn H, Lò Văn V, Lò Văn N, Lò Văn T là đúng quy định của pháp luật nên HĐXX không đặt vấn đề xem xét, xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn S, phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

2. Xử phạt: Bị cáo Lò Văn S 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 05 (năm) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (27/7/2020)

Giao bị cáo Lò Văn S cho UBND xã CS, huyện Sông Mã, tỉnh S La giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”. Theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

“Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 luật thi hành án hình sự”

Tiếp tục cấm bị cáo Lò Văn S đi khỏi nơi cư trú đến khi nhận được bản án và quyết định thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 591 của Bộ luật dân sự: Ghi nhận bị cáo và gia đình đã bồi thường xong số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) cho bị hại, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

4. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo phông cộc tay màu đen trắng, nhãn hiệu VOGUE, áo đã qua sử dụng; 01 quần bò dài màu đen, nhãn hiệu D&G đã qua sử dụng.

5. Về án phí: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lò Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh S La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- THAHS + DS;
- STP tỉnh;
- Bị cáo, bị hại;
- Chánh án;
- UBND xã CS;
- Lưu hồ sơ; Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đèo Văn Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Văn K1 Tòng Văn Toán

Đèo Văn Quỳnh

